TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25-5-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông NGUYỄN THANH PHƯƠNG;

Ông LA MINH CÔNG.

- Thư ký phiên toà: Bà NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Toà án nhân dân huyện H – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà PHẠM THỊ RI – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 418/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Bà Hồ Ngọc Quốc V, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận . (Có mặt)

2. Bị đơn:

Ông Lê Văn T, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn W, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn bà Hồ Ngọc Quốc V trình bày:

Bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 08 tháng 10 năm 2019. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống tại nhà ba mẹ ruột của bà. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng thường không hòa hợp, tính tình trái ngược nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn càng ngày càng nhiều mà giữa hai vợ chồng không thể hòa giải được mặc dù đã nhiều lần cố gắng dung hòa

đôi bên để cùng nhau chung sống lo cho con. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân được hơn một năm nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà ly hôn với ông Lê Văn T.

Về con chung: Bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T có 01 con chung tên là Lê Ngọc Xuân T1, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2020. Con chung hiện nay đang ở với bà V.

Nguyện vọng của bà Hồ Ngọc Quốc V là được quyền nuôi con chung.

Về phần cấp dưỡng nuôi con: Bà Hồ Ngọc Quốc V không yêu cầu ông Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Hồ Ngọc Quốc V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Hồ Ngọc Quốc V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết ông Lê Văn T không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án và không cung cấp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm hôm nay ông Lê Văn T vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng và đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Qua lời khai của đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy bà Hồ Ngọc Quốc V yêu cầu ly hôn, nuôi con là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Tòa án nhận định:

[1] Đơn khởi kiện ghi ngày 26/9/2022 của bà Hồ Ngọc Quốc V được gửi trực tiếp đến Tòa án nhân dân huyện H, có hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Hồ Ngọc Quốc V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Lê Văn T. Người bị kiện là ông Lê Văn T có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện H đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về việc xét xử vắng mặt: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/4/2023 thì vụ án trên sẽ được đưa ra xét xử vào ngày 04/5/2023. Tuy nhiên, ông Lê Văn T vắng mặt nên Hội đồng xét xử cho hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử tiếp theo là vào ngày 25/5/2023. Các Quyết định trên đã được Tòa án tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 25/5/2023 ông Lê Văn T tiếp tục vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Văn T theo thủ tục quy định của pháp luật.

[4] Về yêu cầu ly hôn: Bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T tự nguyện sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo trình bày của bà Hồ Ngọc Quốc V trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng. Vợ chồng đã sống ly thân, không còn liên lạc cũng như không còn tình cảm gì với nhau.

Trong quá trình giả quyết vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử vụ án bà Hồ Ngọc Quốc V vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn T. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tống đặt, niêm yết các văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập hợp lệ cho ông Lê Văn T. Tuy nhiên, đến thời điểm mở phiên tòa xét xử vụ án ông Lê Văn T vẫn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, phiên tòa. Điều này chứng tỏ ông Lê Văn T cũng không có thiện chí mong muốn hàn gắn tình cảm với bà Hồ Ngọc Quốc V và đồng thời từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy, hai bên đương sự đã không còn sống chung với nhau từ năm 2022 đến nay. Trong khoảng thời gian đó, giữa bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T không hóa giải được những bất đồng mâu thuẫn để có thể hàn gắn tình cảm tiếp tục chung sống với nhau. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng của vợ chồng bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Ngọc Quốc V.

[5] Về con chung: Bà Hồ Ngọc Quốc V và ông Lê Văn T có 01 con chung tên là Lê Ngọc Xuân T1, sinh ngày 28/01/2020. Con chung hiện nay đang ở với bà Hồ Ngọc Quốc V. Nguyện vọng của bà Hồ Ngọc Quốc V là được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Do đó, căn cứ khoản 2, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về con chung của bà Hồ Ngọc Quốc V, giao con chung chưa thành niên là Lê Ngọc Xuân T1, sinh ngày 28/01/2020 cho bà Hồ Ngọc Quốc V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Hồ Ngọc Quốc V không yêu cầu ông Lê Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bà Hồ Ngọc Quốc V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Luật thi hành án dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Hồ Ngọc Quốc V.

Bà Hồ Ngọc Quốc V được ly hôn với ông Lê Văn T.

2. Về nuôi con:

2.1. Chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Hồ Ngọc Quốc V. Bà Hồ Ngọc Quốc V được quyền trực tiếp nuôi 01 (một) con chung chưa thành niên tên là Lê Ngọc Xuân T1, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2020.

2.2. Ông Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Hồ Ngọc Quốc V cùng các thành viên khác trong gia đình của bà V không được cản trở ông Lê Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

(Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật).

3. Về án phí:

Bà Hồ Ngọc Quốc V phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn với số tiền là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0006572 ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, như vậy bà Hồ Ngọc Quốc V đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Xô